

KẾ HOẠCH

tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 16/4/2010 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; sơ kết 5 năm thực hiện Kết luận số 93-KL/TW, ngày 20/11/2020 của Ban Bí thư về thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW

Thực hiện Công văn số 10575-CV/BTGTW, ngày 22/01/2025 của Ban Tuyên giáo Trung ương về tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 16/4/2010 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (viết tắt là Chỉ thị số 42-CT/TW); sơ kết 5 năm thực hiện Kết luận số 93-KL/TW, ngày 20/11/2020 của Ban Bí thư về thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW (viết tắt là Kết luận số 93-KL/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW và sơ kết 5 năm thực hiện Kết luận số 93-KL/TW như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổng kết, đánh giá toàn diện tình hình, kết quả thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW và Kết luận số 93-KL/TW trên địa bàn tỉnh; phân tích làm rõ kết quả đạt được, những hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân.

2. Đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp, kiến nghị (nếu có) nhằm đẩy mạnh, phát triển, nâng cao chất lượng hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Nghệ An trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước những năm tiếp theo.

3. Việc tổng kết phải được thực hiện từ cấp cơ sở đến cấp tỉnh, đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả; nội dung cần bám sát các nhiệm vụ trong Chỉ thị số 42-CT/TW và Kết luận số 93-KL/TW.

II- NỘI DUNG BÁO CÁO TỔNG KẾT

(Có đề cương báo cáo kèm theo).

III- HÌNH THỨC VÀ THỜI GIẠN TỔNG KẾT

1. Cấp cơ sở: Tiến hành tổng kết bằng hình thức phù hợp với điều kiện cụ thể của đơn vị; hoàn thành việc tổng kết trước ngày 05/3/2025.

2. Cấp huyện: Căn cứ vào điều kiện cụ thể, ban thường vụ các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc lựa chọn hình thức tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW và Kết luận số 93-KL/TW một cách phù hợp, thiết thực; hoàn thành trước ngày 20/3/2025.

3. Cấp tỉnh: Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổng kết Chỉ thị số 42-CT/TW và Kết luận số 93-KL/TW bằng văn bản, hoàn thành trong tháng 4/2025.

IV- KHEN THƯỞNG VÀ KINH PHÍ

1. Khen thưởng

- Các cấp ủy căn cứ vào điều kiện cụ thể có hình thức khen thưởng cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW và Kết luận số 93-KL/TW.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét khen thưởng cho các tổ chức đảng và đảng viên có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW và Kết luận số 93-KL/TW.

2. Kinh phí: Kinh phí tổ chức tổng kết ở cấp nào do địa phương cấp đó bố trí theo quy định tài chính hiện hành.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy: Tham mưu báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW và sơ kết 5 năm thực hiện Kết luận số 93-KL/TW trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bằng khen trong thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW và Kết luận số 93-KL/TW. Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện Kế hoạch này.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bằng khen cho các tập thể và cá nhân xuất sắc trong thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW và Kết luận số 93-KL/TW.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW và sơ kết 5 năm thực hiện Kết luận số 93-KL/TW theo các nhiệm vụ được phân công tại Chỉ thị số 42-CT/TW và Kết luận số 93-KL/TW. Báo cáo gửi về Ban

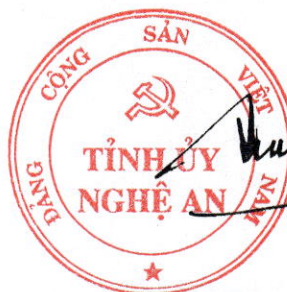
Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy) trước ngày 31/3/2025.

4. Các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh: Căn cứ nội dung, yêu cầu tại Kế hoạch này để tổ chức tổng kết thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW và Kết luận số 93-KL/TW phù hợp với tình hình địa phương, đơn vị và báo cáo bằng văn bản cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy) trước ngày 20/3/2025. *Đ*

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận TW (báo cáo),
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh,
- MTTQ và các tổ chức CT - XH cấp tỉnh,
- Sở Khoa học và Công nghệ,
- LH các Hội Khoa học và Kỹ thuật Nghệ An,
- Huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Chánh, Phó Chánh VPTU (TH),
- Phòng TH VPTU (Ý Lan),
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy *u*

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Hoàng Nghĩa Hiếu

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW; sơ kết 05 năm thực hiện
Kết luận số 93-KL/TW

(Kèm theo Kế hoạch số 304-KH/TU, ngày 18/02/2025 của BTV Tỉnh ủy)

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
CHỈ THỊ SỐ 42-CT/TW VÀ KẾT LUẬN SỐ 93-KL/TW

I- CÔNG TÁC QUẢN TRIỆT VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Việc quán triệt, triển khai, tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW; việc ban hành và triển khai các chương trình hành động cụ thể theo các nội dung đã được nêu trong Chỉ thị số 42-CT/TW; Kết luận số 93-KL/TW.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai của các cấp ủy đảng; công tác chỉ đạo thể chế hóa Chỉ thị số 42-CT/TW, Kết luận số 93-KL/TW và sửa đổi bổ sung các văn bản liên quan đến Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Nghệ An.

3. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc tổ chức thực hiện.

II- KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả thực hiện các mục tiêu của Chỉ thị số 42-CT/TW

1.1. Xây dựng, phát triển Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Nghệ An.

1.2. Tập hợp, đoàn kết và phát huy sức sáng tạo của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

1.3. Góp phần đưa khoa học và công nghệ trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

2. Thực hiện các nhiệm vụ giải pháp của Chỉ thị số 42-CT/TW và Kết luận số 93-KL/TW

2.1. Tiếp tục củng cố, kiện toàn và phát triển tổ chức Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Nghệ An.

2.2. Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Nghệ An.

2.3. Tiếp tục thể chế hoá, sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Nghệ An.

2.4. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Nghệ An.

2.5. Thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp trong Kết luận số 93-KL/TW

- Hoàn thiện cơ chế, phương thức lãnh đạo, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, thường xuyên của Đảng.

- Thể chế hóa các chủ trương của Đảng về tổ chức và hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Nghệ An.

- Xác định rõ, phân loại các nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước giao; quy định việc đặt hàng của Đảng và Nhà nước.

- Tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức, bộ máy của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Nghệ An và các tổ chức thành viên.

- Đẩy mạnh đổi mới nội dung, phương thức hoạt động.

- Tiếp tục mở rộng, đa dạng hóa các hình thức và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, trong nước.

3. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

3.1. Các hạn chế, yếu kém

- Thực hiện mục tiêu.
- Thực hiện nhiệm vụ, giải pháp.
- Hạn chế, yếu kém khác.

3.2. Về các nguyên nhân chính của hạn chế, yếu kém

- Nguyên nhân khách quan.
- Nguyên nhân chủ quan.

4. Đánh giá chung

- Những kết quả nổi bật.
- Những hạn chế, yếu kém chủ yếu.

5. Bài học kinh nghiệm

- Việc xây dựng, ban hành Chỉ thị số 42-CT/TW; Kết luận số 93-KL/TW.

- Việc tổ chức, triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW; Kết luận số 93-KL/TW.

- Sự quan tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền.
- Trách nhiệm và đóng góp của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Nghệ An và các tổ chức thành viên.
- Vai trò, trách nhiệm của các hội thành viên và tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Nghệ An.
- Các bài học khác.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT ĐẾN NĂM 2035, TẦM NHÌN NĂM 2045

I- BỐI CẢNH

1. Bối cảnh quốc tế

- Xu thế phát triển khoa học và công nghệ, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.
- Tác động, ảnh hưởng đến đội ngũ trí thức, nhà khoa học.
- Kinh nghiệm nước ngoài về xây dựng, quản lý hoạt động các tổ chức Hội Khoa học và Kỹ thuật (tổ chức xã hội - nghề nghiệp).

2. Bối cảnh trong nước, trong tỉnh

- Yêu cầu về phát triển Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Nghệ An trong kỷ nguyên mới.
- Yêu cầu về tăng cường đóng góp của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Nghệ An.
- Yêu cầu về tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách.
- Yêu cầu về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng (ban hành văn bản chỉ đạo mới).
- Các yêu cầu khác.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Quan điểm

- Về vị trí, vai trò, trách nhiệm của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Nghệ An và các tổ chức thành viên.
- Về xây dựng Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Nghệ An trong hệ thống chính trị.
- Về sự lãnh đạo của Đảng đối với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Nghệ An.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát (đến 2035, định hướng 2045)

2.2 Mục tiêu cụ thể (đến năm 2035)

- Về mô hình tổ chức, phương thức hoạt động.
- Về tập hợp, đoàn kết và phát huy sức sáng tạo của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ.
- Về góp phần đưa khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên mới.
- Các mục tiêu khác.

3. Nhiệm vụ và giải pháp xây dựng, phát triển Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Nghệ An

- Tư duy đổi mới, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với xây dựng và phát triển Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Nghệ An.
- Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Nghệ An.
- Hoàn thiện thể chế hoá, sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Nghệ An.
- Tăng cường nguồn lực, hội nhập quốc tế để xây dựng và phát triển Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Nghệ An.
- Phát huy vai trò, trách nhiệm của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Nghệ An; tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động các hội, ngành, liên hiệp hội địa phương.

Phần thứ ba

KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT VỚI TRUNG ƯƠNG, TỈNH ỦY

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Danh mục các văn bản thể chế hóa

Phụ lục 2: Kết quả hoạt động nổi bật của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Nghệ An